

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 26/2018/HSST

Ngày 29 tháng 8 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thanh Nhung và Ông Bành Trọng Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Phong – chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện E, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Công B;** Sinh năm 1981, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi đăng ký HKTT: xóm N, xã M, huyện Đ, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: Thôn K, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đặng Công H và bà Nguyễn Thị N.

Bị can có vợ là Hoàng Thị L (sinh năm 1988) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 340/2007/HSPT ngày 29/10/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại bản án số 169/2010/HSST ngày 06/08/2010 bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại bản án số 48/2013/HSST ngày 20/02/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn K, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T, SN : 1989

Trú tại: Thôn H, thị trấn E, huyện E, Đắk Lắk (vắng mặt)

Anh Triệu Ngọc M, SN : 1982

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26/02/2018, Đặng Công B gọi điện thoại di động cho Nguyễn Văn T (trú tại thôn H thị trấn E, huyện E) để nhờ T chở B đi qua chợ C, xã Ea, huyện Eh, tỉnh Đắk Lắk với mục đích để mua ma túy đem về sử dụng cho bản thân. B không nói cho T biết việc mình đi mua ma túy, là chỗ quen biết nên T đồng ý chở B đi và không hỏi B đi đâu, làm gì. Khi đi B có đem theo 8.000.000 đồng với mục đích để mua ma túy.

T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1- 152.44, chở B ngồi phía sau đi qua xã Ea, huyện Eh rồi đến nhà của một người đàn ông tên Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Khi vào nhà Đ thì thấy có 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và Đ đang cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó Đ cho B và T sử dụng ma túy cùng. Sau khi sử dụng xong ma túy Đ và B đi ra ngoài hông nhà của Đ để trao đổi việc mua bán ma túy. B mua của Đ 10.000.000 đồng ma túy loại Heroine, nhưng chỉ mới đưa cho Đ số tiền 8.000.000 đồng, còn nợ lại 2.000.000 đồng. Quá trình Đ và B trao đổi việc mua bán ma túy, đưa tiền T không biết.

Sau khi thống nhất xong việc mua bán ma túy, Đ bảo B đi đâu để chờ Đ lấy ma túy. Một lúc sau Đ điện thoại cho B nói B đi ra cây xăng gần chợ C để lấy ma túy, trên đường đi gặp Đ, Đ chỉ cho B biết ma túy Đ bỏ vào túi ny lon bỏ ở lề đường. Lúc này T vẫn chở B đi bình thường, khi đi được một đoạn đường B bảo T quay xe mô tô lại đến vị trí mà Đ bỏ ma túy, B nhảy xuống xe, nhặt lấy gói ny lon cầm trên tay rồi lên xe và bảo T chở về huyện E, khi về đến thôn B, xã C, huyện E thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ ngày 26/02/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ của Đặng Công B 01 gói ny lon màu trắng, cuộn, gấp lại và cột lại bằng một sợi dây thun màu vàng. Bên trong túi ny lon có nhiều cục chất rắn màu trắng và tiến hành niêm phong.

Tại bản kết luận giám định số 261/GĐMT-PC54 ngày 01/03/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói ny lon màu trắng ngoài cột dây thun màu vàng được niêm phong, gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 5,8808 gam, loại: Heroine.

Quá trình điều tra thu giữ của Đặng Công B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DBEIF của Nguyễn Văn T; 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của chị Hoàng Thị L (vợ của Đặng Công B); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-152.44 của Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Công B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Tại phiên tòa người có quyền và nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị L không yêu cầu nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của chị.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Công B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Công B từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL đã thu giữ của Đặng Công B và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-152.44 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DBEIF là người quản lý hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 5,7545 gam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện E và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Công B tại phiên tòa là phù hợp với tình tiết của vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào sáng ngày 26/02/2018 Đặng Công B đã có hành vi dùng số tiền 10.000.000đ để mua của một đối tượng tên Đ tại khu vực chợ C xã Ea, huyện Eh số Heroine có trọng lượng 5,8808 gam với mục đích về sử dụng, khi đang trên đường về lại huyện E thì bị lực lượng Công an huyện E phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Xét thấy bị cáo Đặng Công B khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình, song với ý thức coi thường pháp luật, với mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 5,8808 gam Heroine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng đến sự quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của con người, làm ảnh hưởng đến khả năng lao động, học tập của bản thân mình, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân gián tiếp gây nên nhiều loại tội phạm khác. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, đã T lần bị Tòa án các cấp xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của nhà nước về các chất Ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang ngày một gia tăng trên địa bàn.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai B về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã thu giữ của bị cáo do đã dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của chị Hoàng Thị L, do bị cáo tự ý lấy dùng, tại phiên tòa chị L không nhận lại chiếc điện thoại này nên sung công quỹ nhà nước.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-152.44 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DBEIF là người quản lý hợp pháp.

- Đối với số Heroine còn lại sau giám định là 5,7545 gam cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đã nhiều lần qua chợ C, xã Ea, huyện Eh để mua ma túy của một người gặp qua đường không biết tên tuổi và

địa chỉ về để sử dụng, mỗi lần mua từ 500.000đ đến 1.000.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E cũng đã tiến hành xác minh tuy nhiên không xác định được người bán ma túy cho B và không xác định được trọng lượng ma túy mà B đã mua. Căn cứ theo Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự thì: *Không được dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để buộc tội, kết tội*. Do vậy chưa đủ cơ sở để khẳng định B đã nhiều lần mua bán ma túy.

Đối với Đặng Văn T là người chở B qua chợ C, xã Ea, huyện Eh để B mua ma túy nhưng B không nói cho T biết là đi mua ma túy nên Công an huyện E không xử lý đối với T là phù hợp.

Về đối tượng tên Đ là người bán Ma túy cho Đặng Công B, quá trình điều tra Công an huyện E đã nhiều lần tiến hành xác minh tại xã Ea, huyện Eh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, tuy nhiên HĐXX tiếp tục kiến nghị Công an huyện E xác minh làm rõ đối tượng để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[5] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Công B** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Công B **06 (sáu)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/02/2018.

2. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL đã thu giữ của Đặng Công B và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của chị Hoàng Thị L.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-152.44 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DBEIF là người quản lý hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 5,7545 gam.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2018 giữa Công an huyện E và Chi cục thi hành án dân sự huyện E).

3. **Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Công B phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

4. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên

Nơi nhận:

- VKSND huyện E
- Tòa án tỉnh 2 bản
- Sở tư pháp
- THAHS, THADS
- Các đương sự
- Lưu HS